

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-VX4  
V/v triển khai thực hiện các chế độ,  
chính sách trợ giúp xã hội theo  
Nghị định số 76/2024/NĐ-CP, ngày  
01/7/2024 của Chính phủ

Vĩnh Phúc, ngày tháng năm 2024

Kính gửi:

- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các Sở: Lao động - TB&XH; Tài chính;  
Thông tin và Truyền thông;
- UBND các huyện, thành phố.

Thực hiện Nghị định số 76/2024/NĐ-CP, ngày 01/7/2024 của Chính phủ về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP, ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội (Sau đây gọi tắt là Nghị định số 76/2024/NĐ-CP), trong đó, quy định điều chỉnh nâng mức chuẩn trợ giúp xã hội từ 360.000đồng/tháng lên 500.000 đồng/tháng kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2024. Để kịp thời triển khai các chế độ, chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:

**1. Giao Sở Lao động-Thương binh và Xã hội**

- Tổ chức thực hiện các chế độ chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội theo mức chuẩn trợ giúp xã hội quy định tại Nghị định số 76/2024/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ; chủ động hướng dẫn UBND các huyện, thành phố, cơ sở trợ giúp xã hội thuộc Sở thực hiện thực hiện việc rà soát đối tượng đang hưởng trợ cấp xã hội thường xuyên tại cộng đồng, tại cơ sở trợ giúp xã hội được chuyển mức chuẩn trợ cấp xã hội và hệ số tương ứng theo quy định tại Nghị định số 76/2024/NĐ-CP; đôn đốc, kiểm tra công tác chi trả chế độ, chính sách kịp thời, công khai, minh bạch, đúng đối tượng; Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện chính sách trợ giúp xã hội tại các địa phương, tình hình hoạt động của các cơ sở trợ giúp xã hội trên địa bàn tỉnh.

- Trên cơ sở mức chuẩn trợ giúp xã hội quy định tại Nghị định số 76/2024/NĐ-CP; căn cứ điều kiện thực tế của tỉnh chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, UBND các huyện, thành phố nghiên cứu, đề xuất UBND tỉnh xây dựng Nghị quyết của HĐND mới thay thế Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND ngày 03/8/2021 của HĐND tỉnh Vĩnh Phúc về Quy định mức chuẩn trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc và mở rộng tiêu chí tiếp nhận đối tượng vào cơ sở trợ giúp xã hội công lập trên địa bàn tỉnh.

- Tổng hợp dự toán kinh phí (phần điều chỉnh kinh phí tăng do điều chỉnh mức chuẩn trợ giúp xã hội trợ giúp xã hội quy định tại Nghị định số

76/2024/NĐ-CP) của các huyện, thành phố, cơ sở trợ giúp xã hội thuộc Sở gửi Sở Tài chính thẩm định tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

- Tăng cường đôn đốc, kiểm tra, giám sát các huyện, thành phố thực hiện Văn bản số 1299/UBND-VX4, ngày 29/2/2024 của UBND tỉnh Về việc đôn đốc tiến độ triển khai thực hiện Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 25/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ về thúc đẩy chuyển đổi số trong chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt, trong đó bám sát chỉ tiêu giao các huyện, thành phố để đôn đốc thực hiện.

- Định kỳ tổng hợp, báo cáo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện chính sách trợ giúp xã hội cho đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh theo quy định.

## **2. Giao Sở Tài chính**

Hướng dẫn các địa phương, đơn vị tổng hợp dự toán kinh phí thực hiện chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn vào dự toán ngân sách địa phương, trình cấp có thẩm quyền quyết định. Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc sử dụng, quyết toán kinh phí thực hiện các chính sách trợ giúp xã hội

## **3. Giao Sở Thông tin và Truyền thông:**

Chủ trì, phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Vĩnh Phúc đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cho các cấp, các ngành về ý nghĩa của việc thực hiện chính sách trợ giúp xã hội. Thông tin đầy đủ, công khai về các chế độ, chính sách trợ giúp xã hội Nghị định số 76/2024/NĐ-CP.

## **4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, các tổ chức thành viên:**

Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động nhân dân, hội viên tham gia giám sát chặt chẽ việc thực hiện chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội theo quy định tại Nghị định số 76/2024/NĐ-CP.

## **5. Giao UBND các huyện, thị xã, thành phố:**

- Chỉ đạo các phòng, ban liên quan và UBND các xã, phường, thị trấn tiến hành rà soát, xét duyệt, hoàn thiện hồ sơ, thủ tục trình Chủ tịch UBND cấp huyện quyết định trợ cấp xã hội đối với đối tượng hưởng mới; rà soát, hoàn thiện hồ sơ, thủ tục trình Chủ tịch UBND cấp huyện quyết định điều chỉnh đối với các đối tượng đang hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng được chuyển mức trợ cấp xã hội theo hệ số tương ứng từ ngày 01/7/2024 đúng quy định tại Nghị định số 76/2024/NĐ-CP;

- Tổng hợp dự toán kinh phí thực hiện chính sách trợ giúp xã hội (phần điều chỉnh kinh phí tăng do điều chỉnh mức chuẩn trợ giúp xã hội trợ giúp xã hội quy định tại Nghị định số 76/2024/NĐ-CP) gửi Sở Lao động – TB&XH tổng hợp trình cấp bổ sung kinh phí tăng theo quy định;

- Tăng cường thực hiện Văn bản số 1299/UBND-VX4, ngày 29/2/2024 của UBND tỉnh Về việc đôn đốc tiến độ triển khai thực hiện Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 25/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ về thúc đẩy chuyển đổi số trong chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt, trong đó bám sát chỉ tiêu được giao tới từng huyện, thành phố để thực hiện, cụ thể:

+ UBND các huyện, thành phố đã hoàn thành và đạt tỷ lệ cao trong mở TK/tổng số đối tượng hưởng trợ cấp hàng tháng: Lập Thạch; Bình Xuyên; Vĩnh Yên; Tam Dương, Phúc Yên, Sông Lô, Yên Lạc cần phối hợp chặt chẽ với Ngân hàng tiếp tục hoàn thành thủ tục mở tài khoản cho nhóm đối tượng còn lại, đồng thời thực hiện chuyển toàn bộ tiền trợ cấp xã hội qua tài khoản cho các đối tượng BTXH hoặc người được ủy quyền đã có tài khoản; thường xuyên cập nhật, xác thực thông tin về tài khoản của các đối tượng để thực hiện lập danh sách chi trả chính sách an sinh xã hội đến đối tượng thụ hưởng các tháng tiếp theo đảm bảo đầy đủ, chính xác thông tin, không để tình trạng đối tượng nhận trợ cấp chi trả qua tài khoản chậm hơn thời gian chi trả theo quy định, đảm bảo quyền và lợi ích cho đối tượng; thực hiện công khai, minh bạch trong quản lý và chi trả chính sách an sinh xã hội.

+ Đối với 2 huyện, thành phố tỷ lệ mở TK/tổng số đối tượng hưởng trợ cấp hàng tháng vẫn còn thấp: Tam Đảo; Vĩnh Tường chỉ đạo làm rõ, xác định nguyên nhân, trách nhiệm về tỷ lệ đạt thấp. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, hỗ trợ các đối tượng hưởng chính sách ASXH tự nguyện mở tài khoản ngân hàng phục vụ công tác nhận trợ cấp ASXH, đẩy nhanh tiến độ thực hiện, hoàn thành chỉ tiêu được UBND tỉnh giao. Trong quá trình triển khai, các địa phương có thể tham khảo phương pháp, hình thức triển khai tại các đơn vị đã hoàn thành hoặc đơn vị đạt tỷ lệ cao.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về trợ giúp xã hội; nâng cao nhận thức, trách nhiệm các cấp, các ngành và cộng đồng, bảo đảm triển khai thực hiện chính sách trợ giúp xã hội kịp thời, công khai, minh bạch. Tiếp nhận, giải quyết hồ sơ trợ giúp xã hội kịp thời, đúng đối tượng, quy trình, thủ tục hành chính; tổ chức thực hiện chính sách trợ giúp xã hội trên địa bàn theo quy định; tăng cường công tác quản lý, hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện chính sách trợ giúp xã hội trên địa bàn.

- Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện chính sách trợ giúp xã hội qua Sở Lao động- Thương binh và xã hội (cơ quan thường trực) để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh và Bộ Lao động-Thương binh và xã hội./.

**Nơi nhận:**

- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PVP UBND tỉnh;
- Như kg;
- CV: VX4;
- VT (H      b).

**TL.CHỦ TỊCH**  
**KT. CHÁNH VĂN PHÒNG**  
**PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**

**Nguyễn Tiến Hạnh**